TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 32 /2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18/01/2021. Giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Mậu Dsinh ngày 06- 9- 1988.

ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố phố h, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh ngày 07- 12- 1988.

ĐKHKTT: : Tổ dân phố phố h, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn Quảng Y, xã Yên S, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Mậu D với chị Phạm Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về hôn nhân:* Anh Đặng Mậu D và chị Phạm Thị H xác định tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó anh D và chị H thuận tình ly hôn.

-*Về con chung:* Anh D và chị H có 01 con chung là cháu Đặng Thị Bảo A, sinh ngày 13/9/2015. Hiện nay cháu đang ở với chị H. Khi ly hôn anh D và chị H tự nguyện thỏa thuận chị H tiếp tục được trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu A đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

Anh D được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

-*Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh D cho đến khi có Quyết định khác.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Anh D và chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí*: Anh Đặng Mậu D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0011393 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh D 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành